CTCP Đệ Tam (HSX: DTA)

FireAnt

Ngày 31/03/2025	5,050 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	18.8%	**30.5%**	**25.6%**

ROE — 2024: **0.7%** — +/- YoY ▲ 0.1%

DT thuần — *Q1/25*: **30.0** *tỷ VNĐ* — QoQ ▲ 6.60 ▲ 28.4% — YoY ▼ 3.70 ▼ 10.9%

DT thuần — *2024*: **142** *tỷ VNĐ* — YoY ▲ 42.1 ▲ 42.0%

LN gộp — *Q1/25*: **3.79** *tỷ VNĐ* — QoQ ▲ 0.10 ▲ 2.6% — YoY ▼ 3.20 ▼ 45.8%

LN gộp — *2024*: **24.2** *tỷ VNĐ* — YoY ▲ 2.40 ▲ 10.9%

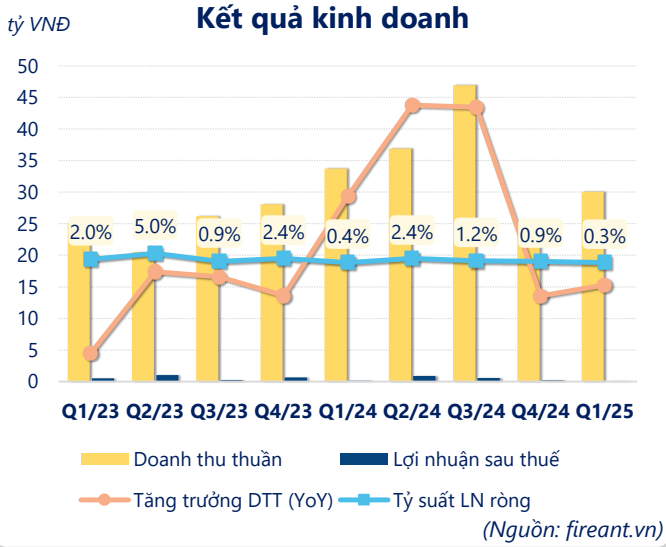
LN thuần — *Q1/25*: **-0.78** *tỷ VNĐ* — QoQ ▼ 0.24 ▼ 43.7% — YoY ▼ 0.86 ▼ 1070%

LN thuần — *2024*: **0.74** *tỷ VNĐ* — YoY ▲ 0.09 ▲ 13.8%

LN sau thuế — *Q1/25*: **0.09** *tỷ VNĐ* — QoQ ▼ 0.11 ▼ 56.0% — YoY ▼ 0.03 ▼ 26.6%

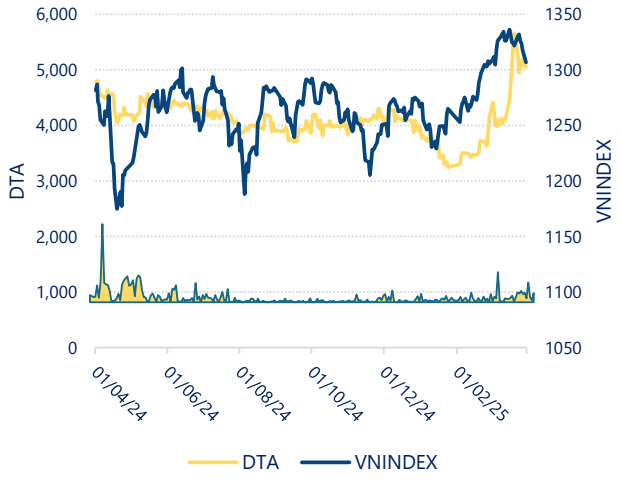
LN sau thuế — *2024*: **1.50** *tỷ VNĐ* — YoY ▲ 0.17 ▲ 12.4%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

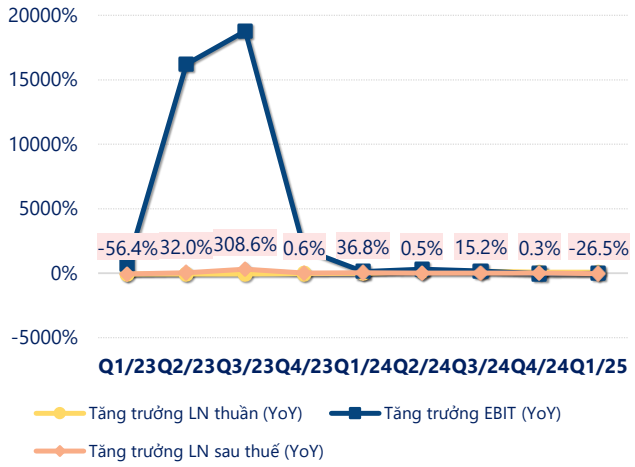
Lịch sử giá



CTCP Đệ Tam (HSX: DTA)

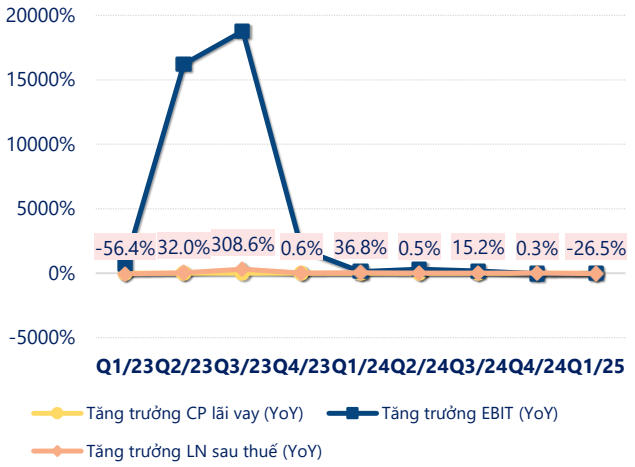
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



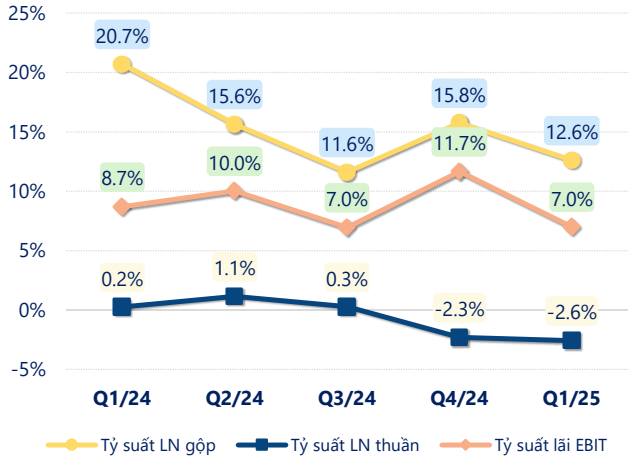
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



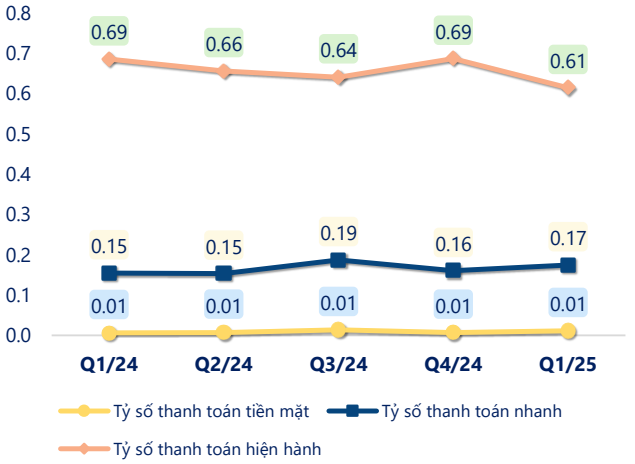
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



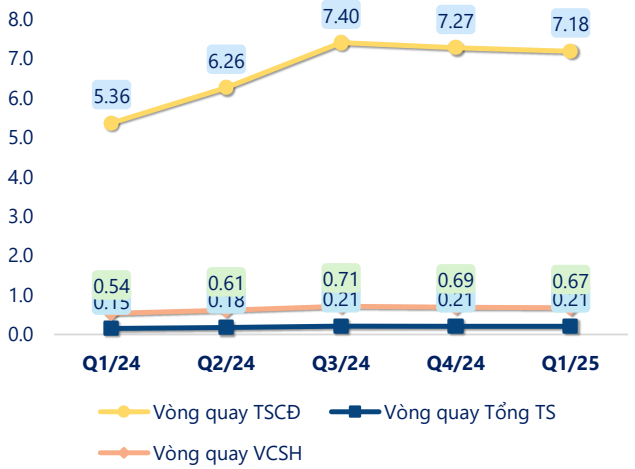
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



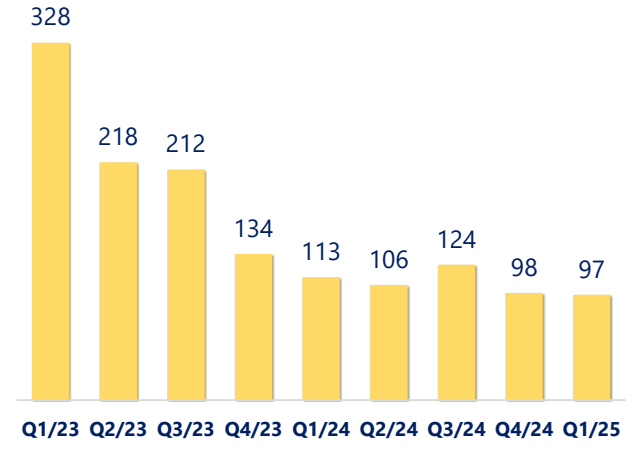
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

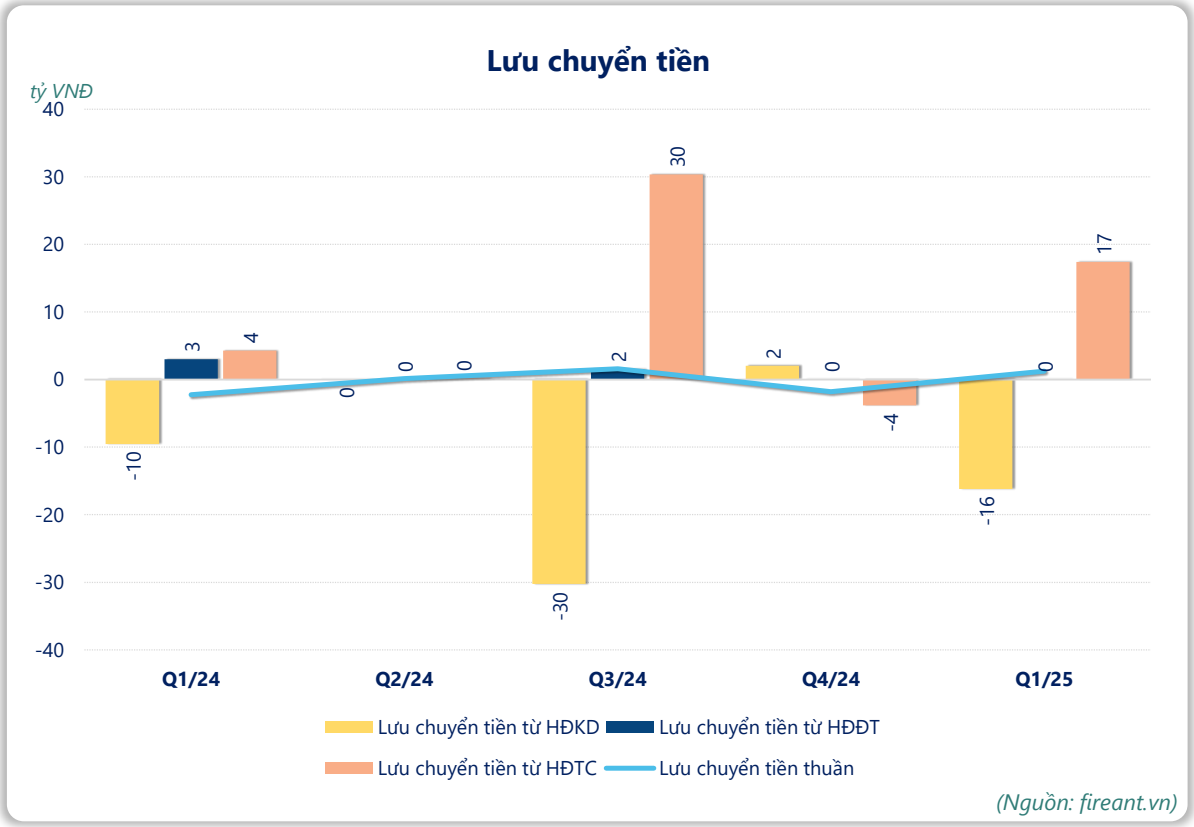


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Đệ Tam (HSX: DTA)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**30.0**	**33.7**	**-10.9%**	**142**	**99.9**	**42.0%**
Giá vốn hàng bán	26.3	26.8	-2.0%	118	78.1	50.6%
Lợi nhuận gộp	3.79	6.99	-45.8%	24.2	21.8	10.9%
Doanh thu HĐTC	0.01	0.12	-94.4%	0.39	0.42	-9.0%
Chi phí TC	1.82	3.09	-41.0%	12.2	10.1	21.4%
Chi phí lãi vay	1.66	2.33	-28.8%	10.8	8.73	23.4%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	1.12	1.70	-34.0%	3.36	2.33	44.2%
Chi phí QLDN	**1.63**	**2.23**	**-27.1%**	**8.21**	**9.16**	**-10.3%**
LN thuần từ HĐKD	-0.78	0.08	-1070%	0.74	0.65	13.8%
Lợi nhuận khác	**1.22**	**0.52**	**135%**	**2.95**	**2.39**	**23.5%**
LN trước thuế	0.44	0.61	-27.1%	3.68	3.03	21.5%
Lợi nhuận sau thuế	**0.09**	**0.12**	**-26.6%**	**1.50**	**1.33**	**12.4%**
LNST của CĐ cty mẹ	**0.09**	**0.12**	**-26.6%**	**1.50**	**1.33**	**12.4%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)